

Bản án số: 47/2019/HSST

Ngày: 29/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên toà:* Bà Phùng Thị Hương Giang

- *Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Cao Viết Mạo

2. Ông: Võ Chí Công

- ***Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên toà:*** Bà Thái Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:*** Bà Đặng Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 29/7/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2019/TLST-HS ngày 04/7/2019 và theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 47/2019/QĐXXST-HS ngày 15/7/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình Y**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 26/7/1987, tại huyện N, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm C, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Nguyễn Đình M (đã chết) và con bà Lưu Thị L (đã chết); Anh chị em ruột: Có 04 người con, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Chưa; Nhân thân: Năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xử phạt 26 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 50/2014/HSST ngày 29/7/2014.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2019 cho đến nay - có mặt tại phiên toà.

Người chứng kiến: Anh Võ Thành T, sinh năm 1970

Trú tại: Xóm H, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đ- ọc tóm tắt nh- sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 06/6/2019, bị cáo Nguyễn Đình Y một mình đón xe khách đi từ xã N, huyện N đến khu vực Ngã 3 (đèn xanh đèn đỏ) thuộc phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An rồi tiếp tục đón xe buýt đến khu vực Nhà máy

đường thuộc xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, bị cáo hỏi và mua được của một người đàn ông (bị cáo không biết tên, tuổi và địa chỉ) 01 (một) gói ma túy (heroin) với giá 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Sau khi mua được gói ma túy, bị cáo cất giấu vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi đón xe buýt trở về thị xã T tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 30 cùng ngày, bị cáo đến khu vực trước cổng Bệnh viện Đa khoa Tây bắc Nghệ An thuộc xóm H, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An mua bơm kim tiêm để sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an thị xã T phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của bị cáo đang mặc 01 (một) gói nhỏ kích thước (01x02)cm, bên ngoài bọc giấy màu trắng có dòng kẻ ngang màu xanh, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng.

Đối với người đàn ông bị cáo khai nhận đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 06/6/2019 tại khu vực Nhà máy đường thuộc xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An, do bị cáo không biết tên, tuổi và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định ngày 06/6/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T xác định: Chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo Nguyễn Đình Y có khối lượng 0,26gam (không phẩy, hai mươi sáu gam).

Tại bản kết luận giám định số 852/KL-PC09 (MT) ngày 10/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo Nguyễn Đình Y là ma túy (heroin).

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra Công an thị xã T thu giữ gồm 0,26gam ma túy (heroin), nhưng đã lấy 0,11gam để trưng cầu giám định. Số vật chứng còn lại là 0,15 gam (heroin) được niêm phong và bảo quản theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 03/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình Y về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự là đúng, không oan sai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ An vẫn giữ nguyên việc truy tố và đề nghị:

Căn cứ điểm c khoản 1, 5 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Y phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/6/2019. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: □p dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi đã gửi đi giám định là: 0,15 gam (heroin) của bị cáo Nguyễn Đình Y. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức đ- ợc hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NH□N □□NH C□A H□I □□NG X□T X□:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã đ- ợc thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy nh- sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã T; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, ng- ời tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, ng- ời tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Đình Y đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như biên bản bắt ng- ời phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng và lời khai của bị cáo, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, kết luận giám định..., được xem xét và thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 06/6/2019, Tổ công tác Công an thị xã T, tỉnh Nghệ An phát hiện và bắt quả tang bị cáo Nguyễn Đình Y tàng trữ trái phép trong túi quần phía trước bên trái đang mặc 01 (một) gói ma túy (he roin), có khối lượng 0,26gam (không phẩy, hai mươi sáu gam). Mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là để sử dụng. Với hành vi đó bị cáo Y đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự. Vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng ng- ời, đúng tội, đúng quy định pháp luật, không oan sai.

Tại khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

c) Heroin, cocain, methamphetamine, amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến 05 gam;

Xét tính chất của vụ án thấy rằng tình hình tội phạm ma túy nói chung và trên địa bàn thị xã Thái Hòa nói riêng có chiều h- ớng phức tạp, với tính chất ngày càng nghiêm trọng, gây nhức nhối cho xã hội và trở thành nỗi lo của nhiều gia đình. Hậu quả do tệ nạn ma túy gây ra rất nghiêm trọng đến các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh - quốc phòng, làm tổn hại sức khỏe của một bộ phận nhân dân, đồng

thời là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nghiêm trọng do ăn chơi đua đòi, lười lao động, bị cáo đã mắc vào tệ nạn xã hội nghiện chất ma túy. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Song khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2014 đã bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xử phạt 26 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 50/2014/HSST ngày 29/7/2014, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng và rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết mới đủ giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên theo biên bản xác minh nguồn thu nhập của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có công ăn việc làm ổn định, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án:

Thu giữ của bị cáo gồm: 0,26gam ma túy (heroin). Quá trình điều tra đã lấy 0,11gam (heroin) để trưng cầu giám định và không hoàn lại mẫu vật. Còn lại 0,15 gam (heroin) đã được niêm phong vào một bì thư kích thước 18x10cm được niêm phong và bảo quản theo quy định của pháp luật. Xác định đây là vật chứng cấm tàng trữ, cấm lưu hành và một phong bì thư không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với người đàn ông mà bị cáo khai nhận đã bán cho bị cáo ma túy vào ngày 06/6/2019 tại khu vực Nhà máy đường thuộc xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An, do bị cáo không biết tên, tuổi và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Y phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đình Y 18 (mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/6/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: □p dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy gồm: 0,15 gam (heroin) đã được niêm trong vào một bì thư kích thước 18x10cm (là số ma túy còn lại sau khi đã gửi đi giám định thu giữ của bị cáo Nguyễn Đình Y).

(Số vật chứng trên hiện nay đang đ- ợc l- u giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã T, tỉnh Nghệ An theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/7/2019).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Y phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo đ- ợc quyền kháng cáo lên toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an TX T;
- VKSND TX T;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án Dân sự TX T;
- Bị cáo;
- L- u HSVA.

TM. H□I □□NG X□T X□ S□ THỘM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Phùng Thị H- ong Giang

